



ĐẠI HỌC HUẾ
KHOA QUỐC TẾ

SỔ TAY SINH VIÊN

ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

NĂM HỌC 2021-2022

MỤC LỤC

1. SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC ĐẠI HỌC HUẾ.....	3
2. GIỚI THIỆU KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC HUẾ	4
3. HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN	13
4. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN	16
5. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	17
6. BIỂU ĐỒ ĐÀO TẠO NĂM HỌC.....	19
7. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY NĂM HỌC.....	20
8. HƯỚNG DẪN HỌC TRỰC TUYẾN	21
9. CÁC BIỂU MẪU/ĐƠN THƯỜNG DÙNG.....	26
10. MỘT SỐ HÌNH ẢNH CỦA KHOA QUỐC TẾ	27



KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC HUẾ

☎: Số 01 – Điện Biên Phủ - Tp Huế

✉: huis@hueuni.edu.vn

☎: 02343.848.561-0853.848561

🌐: huis.hueuni.edu.vn

f: Huis.hueuni

THƯ CỦA KHOA TRƯỞNG KHOA QUỐC TẾ GỬI CÁC EM SINH VIÊN NĂM HỌC 2021-2022

Các em sinh viên thân mến!

Khoa Quốc tế - Đại học Huế tọa lạc trên Cố đô Huế, nơi có bề dày truyền thống hiếu học, ươm mầm tài năng cho Đất nước. Cùng với sự phát triển của nền giáo dục nước nhà và sự lớn mạnh của Đại học Huế, Khoa Quốc tế - Đại học Huế được thành lập trên cơ sở tiền thân là Trung tâm Giáo dục Quốc tế với hơn 15 năm kinh nghiệm trong việc tổ chức các chương trình đào tạo Đại học, Sau đại học trong và ngoài nước. Với phương châm “Study local, work global”, trong những năm qua, chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của Khoa Quốc tế đã được quan tâm đầu tư và đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận.

Hiện tại, Khoa đang đào tạo 02 chuyên ngành Đại học chính quy là ngành Quan hệ Quốc tế và ngành Truyền thông Đa phương tiện; ngoài ra Khoa cũng đang đào tạo các chương trình liên kết với các Trường Đại học nổi tiếng nước ngoài như Chương trình cử nhân An ninh mạng và Khoa học dữ liệu (Trường Đại học Turku – Phần Lan); Chương trình cử nhân Quản trị du lịch và Công nghệ giải trí (Trường Đại học IMC Krems – Áo). Trong thời gian tới, Khoa sẽ tiếp tục mở các ngành đào tạo Đại học chính quy và Sau đại học nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Các em sinh viên thân mến!

Năm học 2021-2022, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, chúng ta đã trải qua rất nhiều khó khăn, thử thách nhưng các em đã nỗ lực vượt qua và trở thành những thành viên của ngôi nhà Khoa Quốc tế - Đại học Huế. Thay mặt CBGV Khoa Quốc tế, tôi xin gửi đến các em lời chào đón nồng nhiệt và tin tưởng vào năng lực học tập, rèn luyện của các em để xây dựng tương lai tươi đẹp trên cơ sở sự khát vọng của tuổi trẻ và sự đồng hành cùng HUIS.

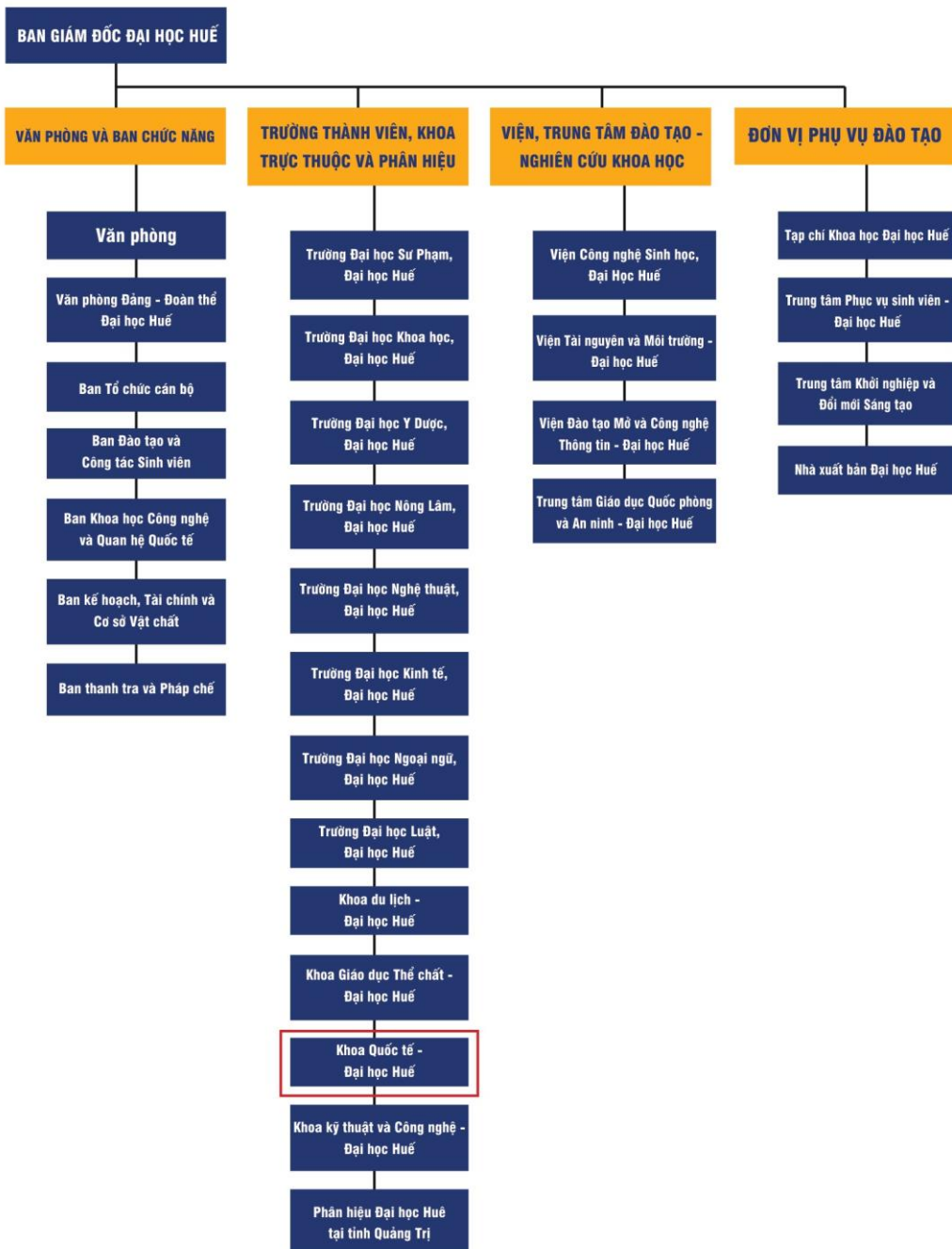
Chúc các em và gia đình phụ huynh chuẩn bị tốt cho một năm học mới 2021-2022 thành công, hạnh phúc và bình an.

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 9 năm 2021

QUYỀN KHOA TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Hoàng Khánh Linh

1. SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC ĐẠI HỌC HUẾ



2. GIỚI THIỆU KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC HUẾ

2.1. Tiền đề thành lập Khoa Quốc tế thuộc Đại học Huế

Tiền thân của Khoa Quốc tế - Đại học Huế là Trung tâm Giáo dục Quốc tế. Trung tâm được thành lập với mục đích ban đầu bồi dưỡng nguồn đào tạo Tiến sĩ theo quyết định số 1567/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 7 tháng 4 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trung tâm đổi tên thành Trung tâm Đào tạo Quốc tế theo quyết định số 1202/QĐ-ĐHH-TCNS ngày 31 tháng 08 năm 2010 của Giám đốc Đại học Huế. Ngày 08 tháng 9 năm 2015 được đổi tên thành Trung tâm Giáo dục Quốc tế - Đại học Huế (TTGDQT - ĐHH) theo quyết định số 1085/QĐ-ĐHH của Giám đốc Đại học Huế.

Từ khi thành lập đến nay Trung tâm đã có các chương trình liên kết và nhiều hoạt động đạt kết quả cụ thể Bảng 1.

Bảng 1. Các khóa đào tạo thuộc chương trình liên kết tại Trung tâm Giáo dục quốc tế (2004-2019)

STT	Tên Chương Trình	Khóa	Năm học	Số lượng sinh viên
1	Chương trình cử nhân ngành Quản trị du lịch và Công nghệ giải trí liên kết với Đại học Khoa học ứng dụng, IMC- Kremis, CH. Áo	1	2006 - 2010	31
		2	2007 - 2011	39
		3	2008 - 2012	29
2	Chương trình cử nhân chất lượng cao liên kết giữa Đại học Huế và Đại học Tổng hợp Quốc gia Belarus thuộc đề án 322 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	1	2004 - 2006	19
		2	2005 - 2007	21
		3	2007 - 2009	15
		4	2008 -2010	15
		5	2009 - 2011	9
3	Chương trình đào tạo Tiến sĩ liên kết với Đại học Tổng hợp Quốc gia Belarus	1	2004 - 2006	5
4	Chương trình đào tạo Tiến sĩ liên kết với Đại học AIT, Thái Lan	1	2004	3
5	Chương trình đào tạo Tiến sĩ liên kết với Đại học TU Vienna, Áo	1	2007 - 2011	6
6	Chương trình thạc sĩ Quản lý và phát triển du lịch liên kết với Trường Đại học Khoa học ứng dụng IMC Kremis, CH. Áo thuộc Đề án 165 Ban tổ chức Trung ương Đảng	1	2011 - 2013	40

STT	Tên Chương Trình	Khóa	Năm học	Số lượng sinh viên
7	Chương trình thạc sĩ Quản trị kinh doanh liên kết với Trường Đại học Khoa học ứng dụng, IMC Krems, CH. Áo	1	2012 - 2014	20
		2	2013 - 2015	17
8	Tổ chức 2 Khóa đào tạo tiếng Anh chất lượng cao thuộc Dự án 1 - Chương trình VLIR của Đại học Huế	2	2014 - 2015	39
9	Chương trình Bồi dưỡng ngoại ngữ cho sinh viên tham gia chương trình đào tạo kỹ sư gang thép thuộc chương trình đào tạo liên kết giữa Đại học Huế, Trường Đại học Minh Chí, Đà Loan và Công ty TNHH Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh	1	2015 - 2016	30
		2	2016 - 2017	32
10	Chương trình giảng dạy tiếng Việt và văn hóa Việt Nam cho sinh viên trường Đại học Loei Rajabhat, Thailand	1	2014	21
		2	2015	21
		3	2016	21
		4	2017	21
11	Chương trình giảng dạy tiếng Việt và văn hóa Việt Nam cho sinh viên trường Đại học Pitzer, Hoa Kỳ	1	2017	8
		2	2018	8
		3	2019	8
12	Tổ chức 5 khóa đào tạo tiếng Anh giao tiếp, luyện TOEFL IBT và IELTS	5	2008 - 2017	500
13	Tổ chức bồi dưỡng 2 Khóa đào tạo tiếng Anh chất lượng cao thuộc Dự án 1 - Chương trình VLIR của Đại học Huế	1	2014	24
		2	2015	15
14	Tổ chức các kỳ thi lấy chứng chỉ Tiếng Anh IELTS quốc tế	7	2016 - 2019	150
15	Tổ chức đào tạo và thi lấy chứng chỉ Tiếng Hàn	6	2013 - 2019	2500

Hình thành trên cơ sở kế thừa bề dày kinh nghiệm của Trung tâm Giáo dục Quốc tế trong công tác đào tạo các chương trình liên kết, **Khoa Quốc tế** được Giám đốc Đại học Huế ra quyết định thành lập theo Quyết định số 141/QĐ-ĐHH vào ngày 14 tháng 02 năm 2019.

2.2. Thông tin Khoa Quốc tế - Đại học Huế

2.2.1. Trụ sở:

- Địa chỉ: 01 Điện Biên Phủ, Thành phố Huế
- Điện thoại: 0234.3848561; 085.3848561
- Website: <http://huis.hueuni.edu.vn>; Email: huis@hueuni.edu.vn;
- Facebook: <https://www.facebook.com/huis.hueuni>



Hình 1. Khoa Quốc tế, Đại học Huế

2.2.2. Sứ mạng:

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đạt chuẩn quốc tế, có khả năng tư duy vượt trội và hội nhập toàn cầu; xây dựng môi trường tự do học thuật để khai phóng trí tuệ và công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực trên nền tảng văn hóa dân tộc và tri thức của thời đại.

2.2.3. Tầm nhìn:

Đến năm 2030 trở thành cơ sở đào tạo có thương hiệu uy tín, có tính hội nhập cao, đạt chuẩn kiểm định quốc tế, là nơi đào tạo những công dân toàn cầu năng động, giàu tri thức và bản lĩnh, sẵn sàng cống hiến cho xã hội, tiến tới thành lập trường Đại học Quốc tế, Đại học Huế.

2.2.4. Giá trị cốt lõi:

Khai phóng - Hội nhập - Phát triển

2.3. Các chương trình đào tạo tại Khoa Quốc tế - Đại học Huế

Bảng 2. Các chương trình đào tạo tại Khoa Quốc tế - Đại học Huế

STT	Tên Chương Trình	Đơn vị cấp bằng	Số năm đào tạo
CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT QUỐC TẾ			
1	Chương trình Cử nhân ngành Công nghệ thông tin về An ninh mạng và Khoa học dữ liệu (2+1)	Đại học Turku, Phần Lan	3
2	Chương trình cử nhân ngành Quản trị du lịch và Công nghệ giải trí (3+0)	Đại học IMC Krems, Áo	3
3	Chương trình Thạc sỹ ngành Công nghệ thực phẩm (dự án VLIR-Network)	Đại học Huế	2
4	Chương trình chuyển tiếp ĐH Northern Kentucky, Mỹ	Đại học Kentucky, Mỹ	2
CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH QUY			
5	Cử nhân ngành Quan hệ quốc tế	Đại học Huế	4
6	Cử nhân ngành Truyền thông đa phương tiện	Đại học Huế	4
CHƯƠNG TRÌNH NGẮN HẠN			
7	Chương trình giảng dạy Tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam cho các Sinh viên Quốc tế	Khoa Quốc tế Đại học Huế	-
CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI NGỮ			
8	Ôn tập và thi chứng chỉ Tiếng Anh IELTS	IDP Việt Nam	-
9	Bồi dưỡng và thi đánh giá nội bộ năng lực ngoại ngữ (Tiếng Anh) cho học viên cao học thuộc ĐH Huế	Đại học Huế	-
10	Chương trình đào tạo Tiếng Đức	Viện Goethe Hà Nội	-
11	Chương trình đào tạo Tiếng Hàn Quốc	Trung tâm Sejong Huế	-

2.4. Đối tác hợp tác với Khoa Quốc tế

CHÂU ÂU



**UNIVERSITY
OF TURKU**



GEORG-AUGUST-UNIVERSITÄT
GÖTTINGEN

EBERHARD KARLS
UNIVERSITÄT
TÜBINGEN



DLR
Deutsches Zentrum
für Luft- und Raumfahrt
German Aerospace Center



UNITED NATIONS
UNIVERSITY

izes gGmbH
Institut für ZukunftsEnergieSysteme

geomer
GEointelligence AND BEYOND

LMU

LUDWIG-
MAXIMILIANS-
UNIVERSITÄT
MÜNCHEN

imc

FH KREMS
UNIVERSITY OF APPLIED
SCIENCES / AUSTRIA

CHÂU MỸ

NKU NORTHERN
KENTUCKY
UNIVERSITY



**PITZER
COLLEGE**

**Benedictine
University**

CHÂU ĐẠI DƯƠNG

**LINCOLN
UNIVERSITY**
TE WHARE WĀHAKA O AORAKI



**MASSEY
UNIVERSITY**
TE KUNENGA KI PŪREHURO
UNIVERSITY OF NEW ZEALAND



PIHMS
Pacific International Hotel Management School
NEW ZEALAND

CHÂU Á

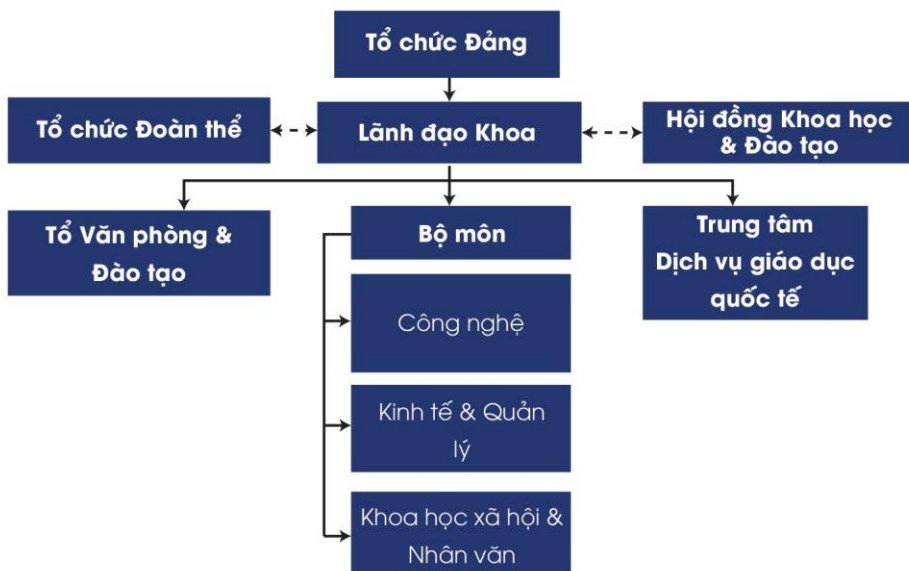


**Chulalongkorn
UNIVERSITY**



2.5. Cơ cấu tổ chức Khoa Quốc tế

Khoa Quốc tế có cơ cấu tổ chức phù hợp với Cơ cấu tổ chức của một Khoa trực thuộc của Đại học Huế, gồm:



Hình 2. Cơ cấu tổ chức Khoa Quốc tế

+ 03 Bộ môn: Bộ môn Công nghệ, Bộ môn Kinh tế & Quản lý, Bộ môn Khoa học xã hội & nhân văn thực hiện nhiệm vụ quản lý chuyên môn các chương trình đào tạo tại Khoa Quốc tế.

+ Trung tâm Dịch vụ Giáo dục Quốc tế: thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tổ chức Đào tạo và khảo thí cấp chứng chỉ/chứng nhận Tiếng Anh và các ngoại ngữ khác đáp ứng chuẩn đầu vào các chương trình liên kết và các nhu cầu về năng lực ngoại ngữ khác; tổ chức các chương trình trao đổi ngắn hạn; chương trình thực tập, trao đổi, giao lưu quốc tế; các dịch vụ tư vấn du học, các chương trình văn bằng hai nước ngoài.

2.6. Đời sống sinh viên

2.6.1. Thư viện

Sinh viên Khoa Quốc tế sử dụng sách và không gian học chung tại Trung tâm Học liệu Đại học Huế. Địa chỉ 20 Lê Lợi, Thành Phố Huế. Mỗi sinh viên được cấp một tài khoản truy cập dữ liệu thông tin của 03 thư viện:

- Trung tâm học Liệu Đại học Huế (<http://www.lrc-hueuni.edu.vn/>),
- Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia (<http://db.vista.gov.vn/>)
- Thư viện điện tử Mỹ (elibraryusa.state.gov).



Hình 3. Trung tâm học liệu Đại học Huế

2.6.2. Khu ký túc xá

Sinh viên của Khoa Quốc tế có thể đăng ký ở tại Ký túc xá sinh viên của Đại học Huế. Thông tin chi tiết tại trang web của Trung tâm phục vụ sinh viên <http://ssc.hueuni.edu.vn/>.

Các cơ sở lưu trú: Có 03 khu nội trú để phục vụ chỗ ở lưu trú cho sinh viên và lưu học sinh các trường thành viên, gồm:

- **Ký túc xá Tây Lộc:** Có 05 dãy nhà 2 tầng với 60 phòng ở, công trình phụ khép kín từng phòng, giải quyết được 500 chỗ lưu trú.

Địa chỉ: 100 Trần Văn Kỷ, Tp.Huế. Điện thoại: 0234.3516240.

- **Ký túc xá Trường Bina:**

- Khu A: Có 06 dãy nhà 5 tầng với 400 phòng ở, công trình phụ khép kín từng phòng, giải quyết được 3000 chỗ lưu trú.

Địa chỉ: 42 Nguyễn Khánh Toàn, Tp.Huế. Điện thoại: 0234.3816109

- Khu B: Có 02 dãy nhà 5 tầng với 100 phòng ở, công trình phụ khép kín từng phòng, giải quyết được 800 chỗ lưu trú.

Địa chỉ: 40 Nguyễn Khánh Toàn, Tp.Huế. Điện thoại: 0234.3939863

- Nhà Lưu học sinh : Có 01 dãy nhà 4 tầng với 40 phòng ở, công trình phụ khép kín từng phòng, giải quyết được 120 chỗ lưu trú cho học sinh, sinh viên nước ngoài.

Địa chỉ: 42 Nguyễn Khánh Toàn, Tp.Huế. Điện thoại: 0234.3817288

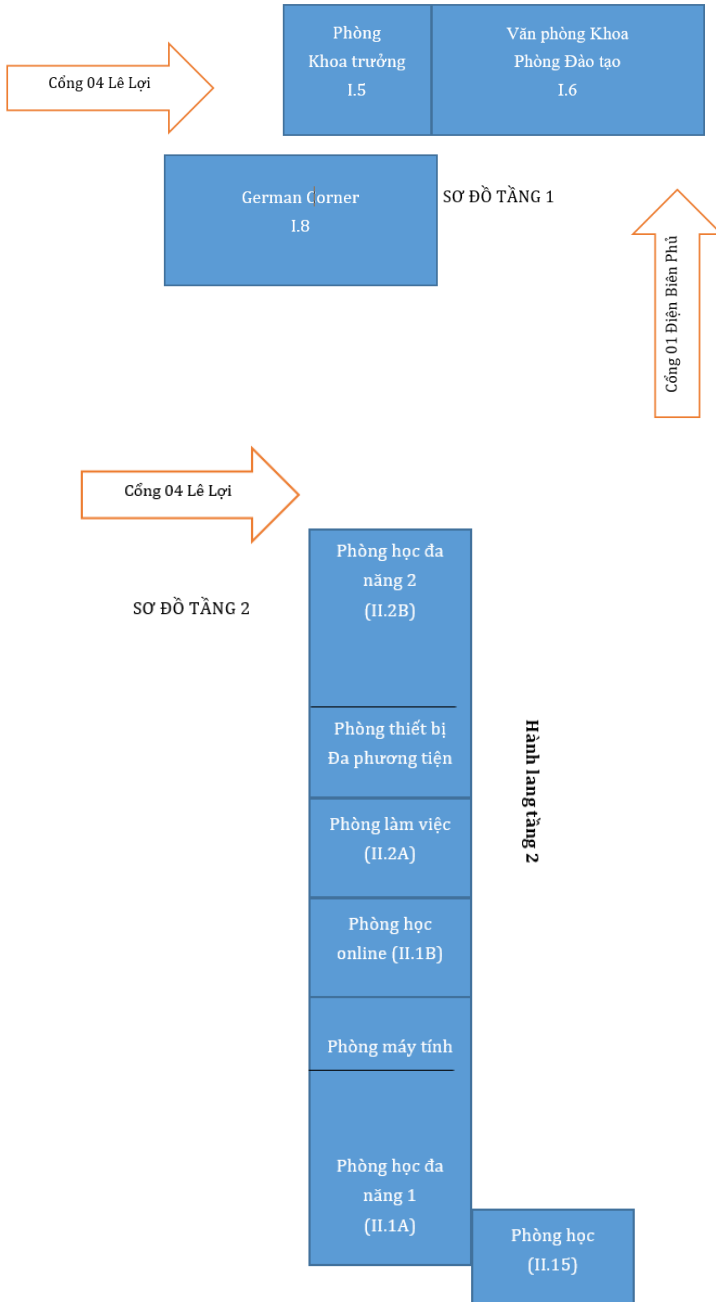
2.6.3. German Corner

Đây là món quà do Tổ chức trao đổi hàn lâm Đức (DAAD) trao tặng cho Khoa trong năm 2021 nhằm cung cấp cho Sinh viên của Khoa cơ hội tìm hiểu về văn hóa, giáo dục đào tạo của nước Đức. Sinh viên các lớp của Khoa có thể sử dụng văn phòng này để học tập, nghiên cứu và thảo luận nhóm.



2.6.4. Sơ đồ phòng làm việc và phòng học tại số 01 Điện Biên Phủ

Các phòng làm việc, phòng học và nghiên cứu của Khoa tọa lạc tại Tầng 1 và Tầng 2 của tòa nhà Đại học Huế, Số 01 Điện Biên Phủ, Tp Huế.



2.7. Thông liên liên hệ

- * PGS.TS. Nguyễn Hoàng Khánh Linh - Quyền Khoa trưởng Khoa Quốc tế
ĐT: 0334647777 Email: nhklinh@hueuni.edu.vn
- * ThS. Nguyễn Thu Hằng - Thư ký Khoa Quốc tế
ĐT: 0935658189 Email: hangnguyen@hueuni.edu.vn
- * CN. Ngô Ý Như – Chuyên viên Đào tạo Khoa Quốc tế
ĐT: 0935369779 Email: ngoynhu@hueuni.edu.vn
- * TS. Phạm Gia Tùng – GV, Phụ trách Đào tạo, NCKH và QLSV
ĐT: 0905261801 Email: phamgiatung@hueuni.edu.vn
- * TS. Lê Nam Trung Hiếu – GV, Phụ trách Ngoại ngữ, Tuyển sinh và GD ngành QHQT
ĐT: 0935770069 Email: lenamtrunghieu@hueuni.edu.vn

3. HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN

3.1. Nguyên tắc chung

- Mỗi sinh viên được cấp một mã số sinh viên, tài khoản email và mật khẩu ban đầu;
- Sinh viên phải có trách nhiệm bảo vệ mật khẩu của mình, tuyệt đối không giao mật khẩu cho người khác;
- Sinh viên phải chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu để lộ mật khẩu làm ảnh hưởng đến việc đăng ký học phần của mình.

3.2. Quy trình đăng ký lớp học phần và xét duyệt đăng ký lớp học phần

3.2.1. Các lưu ý khi đăng ký học phần

Sinh viên cần phải tuân thủ các quy định trước khi đăng ký học phần:

- Sinh viên truy cập vào Website của Khoa <http://huis.hueuni.edu.vn/>, chọn mục Hỗ trợ sinh viên/ Kế hoạch đào tạo để so với chương trình đào tạo xem mình đã tích lũy được những học phần nào, còn học phần nào mình cần phải đăng ký học hoặc học lại để đủ điều kiện tốt nghiệp về mặt điểm số.
- Xem hướng dẫn về kế hoạch đào tạo của học kỳ, năm học, thời khóa biểu dự kiến, kế hoạch học tập thể dục, ngoại ngữ;
- Để đủ điều kiện xét cấp học bổng khuyến khích học tập sinh viên phải đăng ký tối thiểu 14 tín chỉ/01 học kỳ. Để đảm bảo có đủ thời gian hoàn tất khối lượng học tập, một sinh viên không nên học quá nhiều tín chỉ (trên 21 tín chỉ/01 học kỳ);
- Sinh viên chỉ có thể thực hiện đăng ký đối với các học phần thoả mãn các điều kiện sau đây: Lớp học phần cho phép đăng ký qua mạng; lớp học phần chưa hết hạn đăng ký; số lượng sinh viên đăng ký chưa đạt mức tối đa cho phép của lớp học phần;
- Thời gian đăng ký học phần: Xem trên biểu đồ Kế hoạch học tập.

3.2.2. Quy trình đăng ký học phần qua mạng

Sinh viên truy cập vào Website của Khoa: <http://huis.hueuni.edu.vn/>

Chọn mục **Hỗ trợ sinh viên / Đăng ký học tập**

** Đăng ký học phần trong kế hoạch của khóa ngành:*

Sinh viên căn cứ mục Các học phần trong kế hoạch đào tạo của khóa/ngành học, chọn các học phần bắt buộc thuộc chuyên môn của mình để đăng ký trước, các học phần chung của nhiều ngành và tự chọn theo quy định.

** Đăng ký học lại, học cải thiện điểm và đăng ký học vượt:*

Sinh viên căn cứ mục Các học phần theo CTĐT của ngành học, chọn các học phần cần đăng ký học, thực hiện quy trình đăng ký như trên.

Lưu ý:

+ Trường hợp nếu có các học phần sinh viên chưa đăng ký được do thời khóa biểu dự kiến chưa chính xác thì sinh viên liên hệ với Tổ Đào tạo của Khoa Quốc tế để kiểm tra và được hướng dẫn đăng ký;

+ Sau khi đăng ký xong, sinh viên in thời khóa biểu ra giấy để lưu và chờ Tổ Đào tạo Khoa Quốc tế xét duyệt các học phần.

3.2.3. Xét duyệt đăng ký học phần của sinh viên (**Mở và hủy lớp học phần**)

Đối với các học phần tự chọn, Khoa xét duyệt mở lớp học phần nếu có số sinh viên đăng ký lớn hơn số sinh viên của lớp khóa/ngành học;

Trong thời gian xét duyệt đăng ký học phần (01 tuần), một số lớp học phần chưa đủ điều kiện mở lớp sẽ bị hủy hoặc chưa được duyệt (đang chờ) nhưng chưa bị hủy. Vì vậy, sinh viên cần cập nhật thông tin để đăng ký bổ sung các học phần trên mạng (đối với các lớp học phần đã được khai báo gia hạn thời gian đăng ký);

Sau thời gian xét duyệt đăng ký học phần, thời khóa biểu tạm thời và danh sách lớp học phần bị hủy sẽ được thông báo trên Website Khoa Quốc tế để giảng viên và sinh viên thực hiện.

3.2.4. Điều chỉnh hoặc đăng ký học phần trễ hạn

Điều chỉnh hoặc đăng ký học phần trễ hạn được thực hiện theo hai trường hợp sau đây:

Trong thời gian gia hạn để sinh viên tiếp tục đăng ký học phần bổ sung trên website theo lịch gia hạn của Tổ Đào tạo. Trường hợp sinh viên không thể đăng ký trên website thì phải trực tiếp nộp đơn cho Tổ Đào tạo để được xử lý.

■ Trong thời gian 02 tuần đầu của học kỳ chính hoặc 01 tuần đầu của học kỳ phụ sinh viên được phép đăng ký học thêm hoặc đổi sang các học phần khác khi không có lớp học phần (chưa được duyệt) nhằm hoàn chỉnh thời khoá biểu cá nhân. Trường hợp này, sinh viên phải trực tiếp nộp đơn cho Tổ Đào tạo Đại học để được xử lý.

■ Tổ Đào tạo xét duyệt đơn đăng ký của sinh viên theo nguyên tắc đảm bảo số lượng sinh viên tối thiểu, tối đa của lớp học phần đã được quy định. Ngoài ra Tổ Đào tạo sẽ thực hiện việc mở rộng lớp học phần hoặc tách lớp học phần theo tình hình thực tế đăng ký.

3.2.5. Phát hành thời khóa biểu chính thức

Từ tuần lễ thứ 3 của học kỳ chính, tuần lễ thứ 2 của học kỳ phụ, Tổ Đào tạo sẽ phát hành thời khóa biểu chính thức. Sinh viên sử dụng thời khóa biểu này để nộp học phí và lưu vào hồ sơ theo dõi học tập của sinh viên.

3.2.6. Rút bớt học phần đã đăng ký

■ Việc rút các học phần trong khối lượng học tập đã đăng ký chỉ được chấp nhận trong tuần thứ 3 kể từ đầu học kỳ chính và tuần thứ 1 của học kỳ phụ. Ngoài thời hạn trên học phần vẫn được giữ nguyên trong thời khóa biểu và nếu sinh viên không đi học sẽ được xem như tự ý bỏ học và phải nhận điểm 0 (không).

■ Sinh viên chỉ được phép bỏ lớp đối với học phần xin rút bớt sau khi được Tổ Đào tạo Đại học xét duyệt đồng ý.

■ Tổ Đào tạo xét duyệt đơn xin rút học phần đã đăng ký của sinh viên theo nguyên tắc đảm bảo số lượng sinh viên tối thiểu của lớp học phần đã được quy định.

Lưu ý: Sinh viên sử dụng mẫu đơn được cập nhật trên trang Website của Khoa Quốc tế.

3.2.7. Theo dõi kết quả xét duyệt đơn của sinh viên

Sinh viên phải kiểm tra kết quả xét duyệt đơn đã nộp cho Tổ Đào tạo Đại học thông qua Website của Khoa. Trong vòng 03 ngày, nếu chưa thấy kết quả sinh viên cần liên hệ với chuyên viên Tổ Đào tạo Đại học để được kiểm tra và giải quyết.

4. ĐÁNH GIÁ ĐIỂM BỘ PHẬN, THI HỌC PHẦN

4.1. Đánh giá điểm bộ phận

■ Điểm đánh giá bộ phận (còn được gọi là điểm quá trình học tập) được tính căn cứ vào một phần hoặc tất cả các điểm thành phần, bao gồm:

- Điểm chuyên cần;
- Điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập;
- Điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận;
- Điểm đánh giá phần thực hành;
- Điểm kiểm tra giữa học phần;
- Điểm tiểu luận...

■ Điểm đánh giá bộ phận có trọng số không quá 50%.

■ Lịch kiểm tra học phần dùng để đánh giá điểm bộ phận (nếu có) được công bố trong đề cương học phần và trước ngày kiểm tra ít nhất là 01 tuần lễ.

4.2. Thi kết thúc học phần

■ Cuối mỗi học kỳ, Khoa chỉ tổ chức một kỳ thi kết thúc học phần.

■ Lịch thi kết thúc học phần được công bố trước ngày thi ít nhất 02 tuần lễ đối với học kỳ chính và 01 tuần lễ đối với học kỳ phụ.

■ Sinh viên theo học, kiểm tra và thi theo đúng danh sách theo dõi quá trình học tập của nhóm lớp học phần do Tổ Đào tạo in và chuyển cho giảng viên phụ trách giảng dạy. Danh sách sinh viên tham dự thi kết thúc học phần được công bố đồng thời với lịch thi. Sinh viên phải theo dõi lịch thi, trong trường hợp không thấy tên của mình trong các danh sách thi thì sinh viên liên hệ với Tổ Đào tạo Đại học để kiểm tra và điều chỉnh kịp thời.

■ Sinh viên vắng mặt trong kỳ thi kết thúc học phần, nếu không có lý do chính đáng hoặc sinh viên bị cấm thi do không đóng học phí đúng thời gian quy định coi như đã dự thi và phải nhận điểm 0 (không).

■ Sinh viên vắng mặt trong kỳ thi có lý do chính đáng (đã được trưởng Khoa và Tổ Đào tạo xác nhận cho phép) sẽ được sắp xếp dự thi tại các kỳ thi kết thúc học phần ở các học kỳ sau (gần nhất) có tổ chức học phần mà sinh viên vắng thi. Khi dự thi ở học kỳ sau, sinh viên cần phải làm đơn xin dự thi kết thúc học phần theo mẫu và nộp cho Tổ Đào tạo để được xem xét giải quyết.

5. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUAN HỆ QUỐC TẾ Khoa Quốc Tế - Đại học Huế

KHỐI KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG VÀ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP		KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH	
I. KHỐI KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG (Tối thiểu 34 tín chỉ)		C. LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ	
Số TC	Mã HP	Mã HP	Số TC
24	Học phần Các môn bắt buộc	KOHQT35 Luật dân sự Việt Nam	2
2	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	KOHQT36 Luật thương mại	3
3	Triết học Mác – Lênin	KOHQT37 Luật Lao động	3
2	Chính trị kinh tế Mác-Lênin	KOHQT38 Luật Ngân hàng	2
2	Chữ nghĩa xã hội khoa học	KOHQT39 Luật kinh tế quốc tế	2
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	KOHQT40 Luật thương mại quốc tế	2
2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	KOHQT41 Luật đầu tư quốc tế	2
2	Lịch sử Tư tưởng chính trị phương Đông và phương Tây	KOHQT42 Luật hàng hải quốc tế	2
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong QHQT	D. TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ	
3	Trẻng Anh cơ bản 1	Mã HP	Số TC
2	Trẻng Anh cơ bản 2	KOHQT43 Nhập môn Quan hệ công chúng	2
2	Trẻng Anh cơ bản 3	KOHQT44 Tổ chức sự kiện	2
40	Các môn tự chọn	KOHQT45 Xứ lý khủng hoảng truyền thông	2
2	Xã hội học chính trị	KOHQT46 Quản trị sự kiện và tiếp thị sự kiện	2
2	Phát triển học	KOHQT47 Tâm lý học truyền thông đại chúng	2
2	Lễ tân Ngoại giao	KOHQT48 Quản trị thương hiệu	2
3	Kinh tế phát triển	KOHQT49 Truyền thông trực tuyến	2
2	Kinh tế vĩ mô	KOHQT50 Kỹ năng tạo nội dung quảng cáo	2
2	Kinh tế vi mô	KOHQT51 Báo chí và thông tin đối ngoại	2
Các chứng chỉ bắt buộc		IV. KHỐI KIẾN THỨC BỔ TRỢ (Tối thiểu 45 TC - tự chọn)	
Tín học ứng dụng CNTT		Mã HP	Số TC
Giáo dục thể chất		KOHQT52 Văn hóa giao tiếp và giao tiếp	2
Giáo dục quốc phòng		KOHQT53 Xuyên văn hóa	2
Ngoại ngữ B1		KOHQT54 Truyền thông Marketing tích hợp	3
		KOHQT55 Marketing nhập môn	3
		KOHQT56 Quản lý dự án Quốc tế	3
		KOHQT57 Kỹ năng soạn thảo hợp đồng	2
		KOHQT58 Hợp đồng thương mại quốc tế	2
		KOHQT59 Phương pháp nghiên cứu lịch sử ngoại giao	2
		KOHQT59 Lịch sử pháp luật thế giới	3
		KOHQT60 Kinh tế Việt Nam từ đổi mới	2
		KOHQT61 Pháp luật xuất nhập khẩu qua biên giới	2
		KOHQT62 Pháp luật về thị trường lao động	2
		V. ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH QHQT (14 TC - bắt buộc)	
		VI. THỰC TẬP THỰC TẾ (6 TC - bắt buộc)	
		KHOA LUẬN TỐT NGHIỆP (10 TC)	
ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP Số tín chỉ tối thiểu cần lấy Các chứng chỉ bắt buộc		Nếu sinh viên không đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp, thì làm chuyên đề thay thế. Mã HP Học phần KOHQTCD1 Chuyên đề thực tập cuối Khóa KOHQTCD2 Chuyên đề tổng hợp	
		Số TC 6 4	

429 lần chỉ
 Trẻng Anh cơ bản 1
 Trẻng Anh cơ bản 2
 Trẻng Anh cơ bản 3
 Trẻng Anh cơ bản 4
 Trẻng Anh cơ bản 5
 Trẻng Anh cơ bản 6
 Trẻng Anh cơ bản 7
 Trẻng Anh cơ bản 8
 Trẻng Anh cơ bản 9
 Trẻng Anh cơ bản 10
 Trẻng Anh cơ bản 11
 Trẻng Anh cơ bản 12
 Trẻng Anh cơ bản 13
 Trẻng Anh cơ bản 14
 Trẻng Anh cơ bản 15
 Trẻng Anh cơ bản 16
 Trẻng Anh cơ bản 17
 Trẻng Anh cơ bản 18
 Trẻng Anh cơ bản 19
 Trẻng Anh cơ bản 20
 Trẻng Anh cơ bản 21
 Trẻng Anh cơ bản 22
 Trẻng Anh cơ bản 23
 Trẻng Anh cơ bản 24
 Trẻng Anh cơ bản 25
 Trẻng Anh cơ bản 26
 Trẻng Anh cơ bản 27
 Trẻng Anh cơ bản 28
 Trẻng Anh cơ bản 29
 Trẻng Anh cơ bản 30
 Trẻng Anh cơ bản 31
 Trẻng Anh cơ bản 32
 Trẻng Anh cơ bản 33
 Trẻng Anh cơ bản 34
 Trẻng Anh cơ bản 35
 Trẻng Anh cơ bản 36
 Trẻng Anh cơ bản 37
 Trẻng Anh cơ bản 38
 Trẻng Anh cơ bản 39
 Trẻng Anh cơ bản 40

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN
Khoa Quốc Tế - Đại học Huế

KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH			
I. KHỞI KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG VÀ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP			
II. KHỞI KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG (tối thiểu 34 tín chỉ)			
Học phần	Số TC	Mã HP	Số TC
Các môn bắt buộc	23		
Lịch sử Đảng Cộng sản VN	2	LLCTLS2	
Triết học Mác-Lênin	3	LLCTTH3	
Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2	LLCTKT2	
Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	LLCTXH2	
Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	LTCMTT2	
Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	LLCTLS2	
Tiếng Anh không chuyên 1	3	DHNN1013	
Tiếng Anh không chuyên 2	2	DHNN1022	
Tiếng Anh không chuyên 3	2	DHNN1032	
Lịch sử văn minh thế giới	3	KQTTTT01	
Các môn tự chọn	4/8		
Cơ sở văn hoá Việt Nam	2	KQTTTT02	
Đại cương mỹ học	2	KQTTTT03	
Logic học	2	KQTTTT04	
Kỹ năng soạn thảo văn bản	3	KQTTTT05	
Các chứng chỉ bắt buộc			
Tin học ứng dụng CNTT	Tự tích lũy và nộp chứng chỉ		
Giáo dục thể chất	Tự tích lũy và nộp chứng chỉ		
Giáo dục quốc phòng	Tự tích lũy và nộp chứng chỉ		
Ngoại ngữ B1	Tự tích lũy và nộp chứng chỉ		
ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP			
Số tín chỉ tối thiểu tích lũy 130 tín chỉ			
Các chứng chỉ bắt buộc:			
Tin học ứng dụng CNTT			
GD Thể chất			
GD Quốc phòng			
Tiếng Anh đạt mức: B1 theo khung chuẩn Châu Âu			
III. CHUYÊN NGÀNH			
(46TC – Bắt buộc)			
Mã	Học phần	Số TC	Số TC
Module 4: Sản xuất truyền thông			
KQTTTT24	Sản xuất audio	3	5
KQTTTT25	Sản xuất video	3	5
KQTTTT26	Nhiếp ảnh	3	5
KQTTTT27	Xử lý ảnh kỹ thuật số	3	5
Module 5: Thiết kế truyền thông 1			
KQTTTT28	Nguyên lý thiết kế đồ họa	3	3
KQTTTT29	Nghệ thuật chữ	3	3
KQTTTT30	Tìm học mỹ thuật ứng dụng	3	3
KQTTTT31	Công cụ thiết kế trực quan 1	3	3
KQTTTT32	Công cụ thiết kế trực quan 2	3	3
Module 6: Thiết kế truyền thông 2			
KQTTTT33	Thiết kế web	3	3
KQTTTT34	Thiết kế nhận diện thương hiệu	3	3
KQTTTT35	Thiết kế Catalogue & Brochure	3	3
(48TC Tự chọn)			
Mã	Học phần	Số TC	Số TC
KQTTTT36	Pháp luật sở hữu trí tuệ	2	2
KQTTTT37	Khởi nghiệp và đổi mới	2	2
KQTTTT38	Nghệ thuật đàm phán	2	2
KQTTTT39	Kỹ năng nói trước công chúng	2	2
IV. THỰC TẬP, ĐO AN TỐT NGHIỆP			
(14TC – Bắt buộc)			
Mã	Học phần	Số TC	Số TC
KQTTTT40	Thực tập nghề nghiệp	6	6
KQTTTT41	Đồ án tốt nghiệp	8	8
V. KHỞI KIẾN THỨC CƠ SỞ CỦA NGÀNH			
(24 TC – bắt buộc)			
Mã	Học phần	Số TC	Số TC
Module 1: Truyền thông cơ bản			
KQHQT06	Lý thuyết truyền thông trực tuyến	3	3
KQHQT07	Viết trong truyền thông	3	3
KQHQT08	Sản xuất nội dung số sáng tạo	3	3
Module 2: Truyền thông nâng cao			
KQHQT09	Xây dựng thương hiệu trên phương tiện truyền thông kỹ thuật số	3	3
KQHQT10	Quản trị dự án truyền thông	3	3
KQHQT11	Quản trị dự án truyền thông	3	3
KQHQT12	Tổ chức sự kiện truyền thông	3	3
Module 3: Truyền thông marketing			
KQTTTT13	Nguyên lý marketing	3	3
KQTTTT14	Truyền thông marketing tích hợp	3	3
KQTTTT15	Lập kế hoạch truyền thông marketing	3	3
KQTTTT16	Quản trị thương hiệu	3	3
(6/14TC Tự chọn)			
KQTTTT17	Tâm lý học truyền thông	2	2
KQTTTT18	Truyền thông doanh nghiệp	2	2
KQTTTT19	Pháp luật và đạo đức về truyền thông	2	2
KQTTTT20	Truyền thông mạng xã hội	2	2
KQTTTT21	Quan hệ công chúng và quảng cáo	2	2
KQTTTT22	Truyền thông và toán cấu hóa	2	2
KQTTTT23	Xây dựng thương hiệu cá nhân	2	2

6. BIỂU ĐỒ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NĂM HỌC

BIỂU ĐỒ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2021 - 2022

TT	Tháng	9/2021		10/2021		11/2021		12/2021		01/2022		02/2022		03/2022		04/2022		05/2022		06/2022		07/2021		08/2022																	
		6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1
	Lớp	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		
1	QHQT01	x	x	x	x	x	x	x	x	*	*	*	*	T	Ế	T	*	x	x	x	x	D	Q	Q	Q	Q	Q	Q	Q	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
2	QHQT 02									*	*	*	*	T	Ế	T	*	x	x	x	x	D	Q	Q	Q	Q	Q	Q	Q	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
3	TTĐPT02									*	*	*	*	T	Ế	T	*	x	x	x	x	D	Q	Q	Q	Q	Q	Q	Q	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*

GHI CHÚ:

Ghi chú: D: Tuần Dự trữ; *: Ôn và Thi học Kỳ; Ch: Học tập chính trị đầu khóa

Học kỳ 1: Từ ngày 06/9/2021 đến hết ngày 21/01/2022.

Nghỉ Tết Nguyên Đán: Từ ngày 24/1/2022 đến ngày 13/02/2022

Học kỳ 2: Từ ngày 14/02 đến hết ngày 01/7/2022.

Nghỉ hè: Từ ngày 04/07/2022 đến ngày 17/07/2022

Học kỳ hè: từ ngày 18/7 đến hết ngày 19/8/2022

Các ngày lễ trong năm học:

1. Quốc khánh 02.09;
2. Giỗ tổ Hùng Vương 10.03 (âm lịch);
3. Ngày Giải phóng Miền Nam và Quốc tế lao động 30.04; 01.05;
4. Ngày nhà Giáo Việt Nam 20.11;
5. Tết dương lịch 01.01.

7. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP NĂM HỌC 2021 - 2022

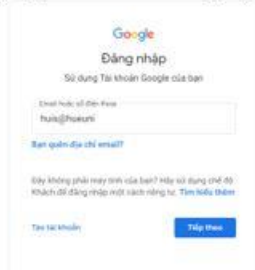
Công việc	Số tuần	HKI	HKII	Học phần	Số TC	Số tiết	Học phần	Số TC	Số tiết
Ngành Quan hệ Quốc tế - Khóa 1				Học kỳ I			Học kỳ II		
				Tiếng Anh không chuyên 3*	2	30	Lịch sử Đảng	2	30
Lên lớp	27	15	12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	30	Kinh tế quốc tế	3	45
Ôn và thi	6	3	3	Marketing nhập môn	2	30	Dịch văn bản và tin tức QHQT: Việt Anh	2	30
GDQP	4	0	4	Kinh tế vi mô	2	30	Phương pháp trong nghiên cứu khoa học trong QHQT	2	30
Dự trữ	2	2	1	Tiếng Anh chuyên ngành QHOT2	2	30	Tư pháp quốc tế	3	45
Tổng	40	20	20	Quan hệ quốc tế toàn cầu từ 1945 đến nay	2	30	Pháp luật xuất khẩu qua biên giới	2	30
				Công pháp Quốc tế	3	45	Giáo dục Quốc phòng	8	120
				Dịch văn bản và tin tức QHQT: Anh Việt	2	30			
				Giáo dục thể chất 2	1	15			
Tổng số tín chỉ và số tiết					18	270		22	330
Ngành Quan hệ Quốc tế - Khóa 2				Học kỳ I			Học kỳ II		
Chính trị đầu khóa	1	1	0	Tiếng Anh không chuyên 1*	3	45	Tiếng Anh không chuyên 2*	2	30
Lên lớp	27	15	12	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30	Kinh tế chính trị Mác Lênin	2	30
Ôn và thi	6	3	3	Triết học Mác Lênin	3	45	Tiếng Anh chuyên ngành QHOT1	2	30
GDQP	4	0	4	Lịch sử Quan hệ Quốc tế	3	45	Lịch sử ngoại giao Việt Nam từ 1945 đến nay	2	30
Dự trữ	2	1	1	Kinh tế vi mô	2	30	Một số vấn đề về quan hệ kinh tế quốc tế hiện đại từ 1945 đến nay	2	30
Tổng	40	20	20	Phát triển học	2	30	Xã hội học chính trị	2	30
							Giáo dục thể chất 1	1	15
							Giáo dục Quốc phòng	8	120
Tổng số tín chỉ và số tiết					15	225		21	315
Ngành Truyền thông đa phương tiện - Khóa 2				Học kỳ I			Học kỳ II		
Chính trị đầu khóa	1	1	0	Tiếng Anh không chuyên 1*	3	45	Tiếng Anh không chuyên 2*	2	30
Lên lớp	27	15	12	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30	Kinh tế chính trị Mác Lênin	2	30
Ôn và thi	6	3	3	Triết học Mác Lênin	3	45	Sản xuất nội dung sáng tạo	3	45
GDQP	4	0	4	Đại cương mỹ học	2	30	Viết cho truyền thông đa phương tiện	3	45
Dự trữ	2	1	1	Lý thuyết truyền thông trực tuyến	3	45	Tâm lý học truyền thông	2	30
Tổng	40	20	20	Lịch sử văn minh Thế giới	3	45	Giáo dục thể chất 1	1	15
							Giáo dục Quốc phòng	8	120
Tổng số tín chỉ và số tiết					16	240		21	315

8. HƯỚNG DẪN HỌC TRỰC TUYẾN (ONLINE)

8.1. Hướng dẫn sử dụng Google Classroom

8.1.1. Đăng nhập Google Classroom

- **Bước 1:** Sử dụng trình duyệt (Chrome, Firefox,...) để truy cập vào địa chỉ: <https://classroom.google.com>
- **Bước 2:** Đăng nhập vào Google Classroom với tài khoản là địa chỉ mail của sinh viên
(*Lưu ý: Khi đăng nhập phải nhập đầy đủ tên miền khi nhập địa chỉ email của bạn*)



Ở lần đầu tiên đăng nhập, chọn tham gia Google Classroom với vai trò "TÔI LÀ SINH VIÊN"



8.1.2. Tham gia lớp học

Để tham gia vào lớp học đã được Giảng viên tạo trên Google Classroom, sinh viên có thể sử dụng mã lớp học hoặc thông qua thư mời tham gia lớp (tùy thuộc vào việc giảng viên cho phép sinh viên tham gia vào lớp bằng cách nào)

Cách 1: Sử dụng mã lớp do giảng viên cung cấp

Sinh viên sử dụng cách này trong trường hợp được giảng viên cung cấp mã lớp học. Đối với cách này, bất kỳ sinh viên nào có mã lớp học đều có thể tham gia vào lớp học do giảng viên tạo ra trên Google Classroom.

- **Bước 1:** Trong trang Google Classroom, chọn vào nút dấu cộng ở góc phải trên màn hình, chọn vào Tham gia lớp học

học



- **Bước 2:** Nhập mã lớp học do giảng viên cung cấp, và nhấn nút Tham gia để bắt đầu tham gia vào lớp học



Cách 2: Thông qua lời mời tham gia lớp học của giảng viên

Ở cách này, giảng viên sẽ mời sinh viên tham gia lớp học. Sinh viên tham gia vào lớp bằng cách

- **Bước 1:** Đăng nhập vào địa chỉ <https://classroom.google.com>

- **Bước 2:** Trong danh sách lớp học được hiển thị, nhấn Tham gia để đồng ý tham gia vào lớp học mà giáo viên đã gửi lời mời đến bạn

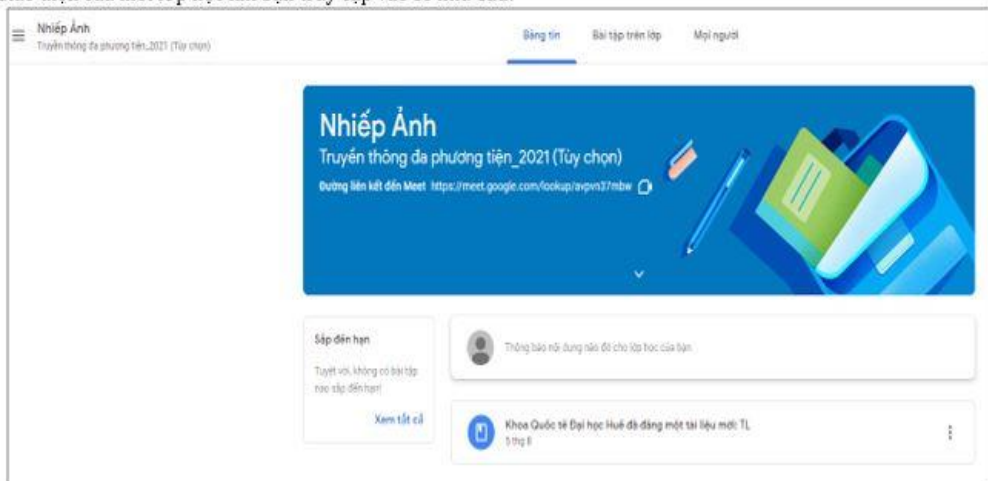
(Lưu ý: Sinh viên cũng có thể thông qua thư mời trong hộp thư để đồng ý tham gia vào lớp học)

8.1.3. Làm quen với giao diện của Google Classroom

Sau khi truy cập vào <https://classroom.google.com>, trên màn hình làm việc sinh viên sẽ thấy được danh sách các lớp học mà mình đã tham gia. Nhấp vào tiêu đề của lớp học để vào lớp.



Giao diện của mỗi lớp học khi bạn truy cập vào sẽ như sau:



Trong đó:

- **Khung Sắp đến hạn:** là nơi nhắc nhở bạn về các bài tập, bài kiểm tra mà bạn phải làm theo thời hạn qui định của giảng viên. Bạn phải thường xuyên theo dõi các nội dung tại khung này để thực hiện việc làm bài tập, bài kiểm tra đúng theo qui định.

- **Bảng tin:** Là nơi đăng các thông báo hoặc các trao đổi liên quan đến hoạt động của lớp. Bạn có thể thông qua trang này để đăng tải các bài viết, chia sẻ và trao đổi các nội dung liên quan đến lớp học với giảng viên và các bạn sinh viên cùng lớp.

- **Bài tập trên lớp:** Là nơi giảng viên đăng tải cấu trúc của bài giảng, tài liệu, các bài tập, bài kiểm tra... sử dụng cho hoạt động của lớp học.

- **Mọi người:** Là nơi bạn có thể thấy được danh sách giảng viên và các bạn sinh viên cùng tham gia lớp học với mình.

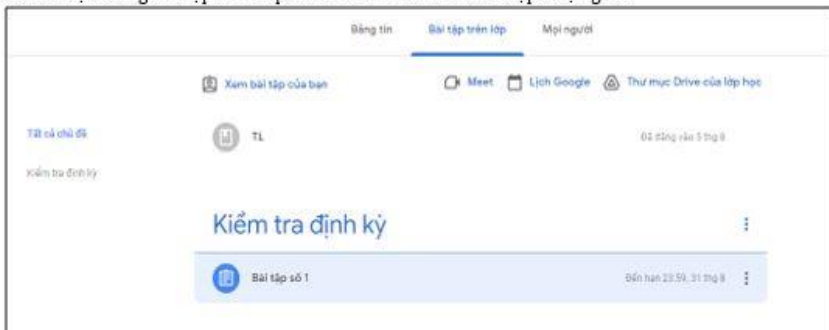
- **Link để tham gia Google Meet** (Xem phần sau)

8.1.4. Xem và nộp bài tập theo yêu cầu của giảng viên

Khi tham gia lớp học trên Google Classroom, một trong những việc bạn thường phải thực hiện là làm và nộp các bài tập, bài kiểm tra theo yêu cầu của giảng viên phụ trách lớp học.

Xem bài tập được giao

- **Bước 1:** Chọn trang Bài tập trên lớp để xem danh sách các bài tập được giao



- **Bước 2:** Nhấp chọn vào bài tập để xem chi tiết hướng dẫn và nội dung của bài tập

- **Bước 3:** Nhấn Xem bài tập để xem chi tiết nội dung của bài tập. Nếu bài tập được giao có file đính kèm, bạn có thể nhấp vào file để xem hoặc tải file.



Sau khi hoàn thành làm bài tập, bạn cần phải nộp bài cho giảng viên để sửa và chấm bài. Để nộp bài cho giảng viên, bạn thực hiện các bước sau:

- **Bước 1:** Vào trang Xem bài tập của bài tập cần nộp (xem lại bước 3 ở phần trên)

- **Bước 2:** Nếu bài kiểm tra cần phải nộp file đính kèm, các bạn chọn vào "Thêm hoặc tạo" để upload các file này lên, rồi tiến hành nộp bài. Trong trường hợp không cần file đính kèm, chỉ cần click vào "Đánh dấu đã hoàn thành" là xong



8.1.5. Theo dõi lịch học của lớp

Trong quá trình tham gia hoạt động của lớp học trên Google Classroom, bạn phải thường xuyên chú ý đến lịch học của lớp thông qua Google Calendar. Đặc biệt, bạn phải lưu ý đến lịch học trực tuyến (thông qua Google Meet) mà giảng viên đã lập để tham gia học đúng theo thời gian qui định. Bạn có thể truy cập vào Google Calendar thông qua địa chỉ <https://calendar.google.com> hoặc từ giao diện của lớp học bằng cách Chọn trang Bài tập trên lớp và nhấp chọn liên kết Lịch Google. Nhấp vào đây để xem lịch

8.2. Giới thiệu về Google Meet

Google Meet là phần mềm cho phép người dùng tổ chức các cuộc họp, học và hội thảo trực tuyến (webinar). Google Meet cho phép chia sẻ link của cuộc họp để nhiều người cùng tham gia, cũng như dễ dàng lập lịch cho các cuộc họp. Sinh viên có thể sử dụng Google Meet trên máy tính (thông qua trình duyệt) hoặc trên Smart phone bằng cách cài đặt ứng dụng Google Meet từ Google Play hoặc Apple Store.

Khi sử dụng Google Meet để tham gia vào các buổi học trực tuyến do giảng viên của Trường tổ chức, sinh viên cần lưu ý một số điểm sau:

- Trước khi sử dụng Google Meet phải sử dụng tài khoản email đã sử dụng khi đăng ký Google Classroom (không được sử dụng tài khoản email với tên miền khác).
- Nên tắt micro và camera của cá nhân (trừ trường hợp được giảng viên yêu cầu bật micro hoặc camera).
- Chỉ nên sử dụng tính năng Chat khi cần trao đổi với giảng viên hoặc các bạn học trong lớp.

8.2.1. Tham gia học trực tuyến bằng Google Meet

Để tham gia học trực tuyến bằng Google Meet, sinh viên có thể sử dụng các cách sau đây (tùy thuộc vào cách thức tổ chức học trực tuyến của giảng viên):

Cách 1: Sử dụng link tham gia buổi học do giảng viên cung cấp

Với hình thức này, sinh viên sẽ được giảng viên cung cấp link của cuộc họp (thông qua email, tin nhắn, thông báo trên luồng của lớp...). Link này có dạng:

https://meets.google.com/mã_cuộc_họp

Khi nhận được link này, sau khi đăng nhập, sinh viên có thể truy cập vào buổi học trực tuyến theo một trong hai cách sau:

Cách 1: Sử dụng link đã được cung cấp để truy cập trực tiếp vào buổi học

Cách 2: Truy cập vào địa chỉ <https://meet.google.com>

Nhấn vào nút Tham gia hoặc bắt đầu cuộc họp

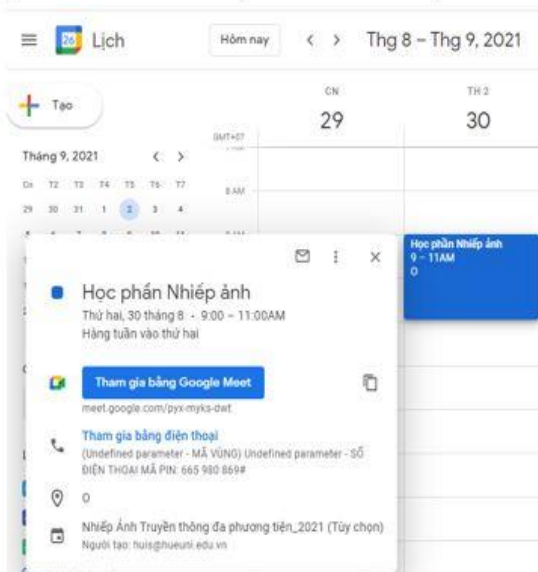
Nhập mã cuộc họp và nhấn Tiếp tục để tham gia.

Cách 2: Thông qua lịch học trực tuyến đã được giảng viên lập lịch và thông báo cho lớp.

Với hình thức này, giảng viên sẽ tiến hành lên lịch trước cho cuộc họp và thông báo lịch cho sinh viên (thông qua thư mời trên email hoặc Google Calendar).

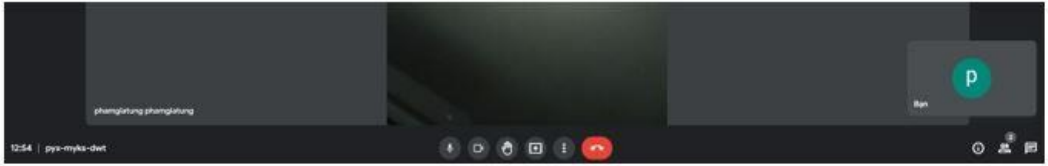
Để tham gia buổi học, sinh viên tiến hành các bước sau:

- Bước 1: Truy cập và đăng nhập vào Google Calendar bằng tài khoản email với tên đăng nhập Google Classroom
- Bước 2: Nhấp chọn vào mục tương ứng với buổi học trực tuyến đã được giảng viên lên lịch, tiếp đó nhấp chọn liên kết Tham gia Hangouts Meet để bắt đầu tham gia vào buổi học trực tuyến.



8.2.2. Giao diện Google Meet

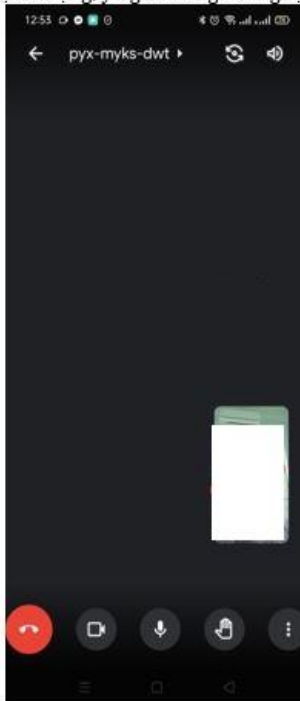
Về cơ bản, màn hình của Google Meet khi sử dụng máy tính có các chức năng cơ bản như sau:



Trong đó, tính từ trái sang phải

- 1: Thời gian diễn ra cuộc họp
- 2: Mã cuộc họp
- 3: Micro (Ở chế độ bật, click vào sẽ chuyển sang chế độ tắt)
- 4: Camera (Ở chế độ bật, click vào sẽ chuyển sang chế độ tắt)
- 5: Giờ tay xin phát biểu
- 6: Chia sẻ màn hình (Lưu ý có chia sẻ cả màn hình hoặc chỉ chia sẻ 1 windows cụ thể)
- 7: Phần mở rộng (Thay đổi hình, phụ đề....)
- 8: Tắt/Rời khỏi cuộc họp
- 9: Thông tin chi tiết cuộc họp
10. Danh sách thành viên tham gia cuộc họp.
11. Chat trong cuộc họp

Màn hình Google Meet của điện thoại di động, ý nghĩa cũng tương tự như trên màn hình máy tính:



9. DANH SÁCH CÁC MẪU ĐƠN THƯỜNG SỬ DỤNG

STT	TÊN MẪU ĐƠN
01	Đơn xin đăng ký học phần
02	Đơn xin điều chỉnh đăng ký học phần
03	Đơn xin đăng ký học phần trễ hạn
04	Đơn xin rút học phần
05	Đơn xin hủy tích lũy học phần
06	Đơn xin chuyển đổi học phần
07	Đơn xin mở lớp học phần
08	Đơn xin dự thi kết thúc học phần
09	Đơn xin nghỉ thi kết thúc học phần
10	Đơn đề nghị phúc khảo bài thi kết thúc học phần
11	Đơn xin cấp bằng điểm
12	Đơn xin xét tốt nghiệp
13	Đơn xin hoãn xét tốt nghiệp
14	Đơn xin cấp giấy chứng nhận hoàn thành các học phần trong chương trình đào tạo
15	Đơn xin cấp bằng sao bằng tốt nghiệp

Truy cập Website <http://huis.hueuni.edu.vn/>, mục Hỗ trợ sinh viên/Các biểu mẫu để tải mẫu đơn cần sử dụng.

10. MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHOA QUỐC TẾ











STUDY LOCAL WORK GLOBAL

 : 01 Điện Biên Phủ, Thành phố Huế

 : 085.3848.561

 : 0234.3848.561

 : huis@hueuni.edu.vn

 : <http://huis.hueuni.edu.vn>

